

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ -ST

Ngày: 14 – 01 – 2022

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Minh Bền

Ông Võ Sĩ Hùng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng xuân Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 298/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 626/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Ch; Sinh năm: 1991; Cư trú tại: Ấp Tân Dân, xã A, thành phố B, tỉnh C. Có mặt.

Bị đơn: Anh Cao Vũ L, Sinh năm: 1992; Cư trú tại: Ấp Tân Dân, xã A, thành phố B, tỉnh C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Chị Ch và anh L kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện G, tỉnh C. Quá trình chung sống vợ chồng, chị Ch cho rằng vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được . Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị xin được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 đứa tên : Cao Dương Bảo Ng, sinh ngày 17/01/2018 hiện đang sống với chị Ch, khi ly hôn chị Ch yêu cầu nuôi con không đặt ra việc cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung : Chị Ch khai không có.

Đối với anh L Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng : anh L được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Chị Ch và anh L có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện G, tỉnh C, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Tại phiên tòa chị Ch cho rằng vợ chồng xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên yêu cầu được ly hôn với anh L. Xét thấy hôn nhân giữa chị Ch và anh L có nhiều mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Ch là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về con chung : có 01 đứa tên Cao Dương Bảo Ng, sinh ngày 17/01/2018 hiện đang sống với chị Ch, khi ly hôn chị Ch yêu cầu nuôi con. Xét thấy việc nuôi dưỡng con cái là trách nhiệm của cha, mẹ. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có triệu tập anh L nhiều lần nhưng anh vắng mặt và cũng không có ý kiến gì về con nên anh tự chịu thiệt hại về quyền lợi, ích hợp pháp của mình. Mặt khác hiện nay cháu Ngọc đang có cuộc sống ổn định với chị Ch, vì vậy để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu nên cần tiếp tục giao con cho chị Ch nuôi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Ch không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung : chị Ch khai không có.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình chị Ch phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56,57,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Dương Thị Ch được ly hôn với anh Cao Vũ L.

- Về con chung : tiếp tục giao cháu Cao Dương Bảo Ng, sinh ngày 17/01/2018 cho chị Ch nuôi. Anh L được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con : chị Ch không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung : chị Ch khai không có .

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Ch phải chịu 300.000đ, ngày 05 tháng 7 năm 2021 chị Ch đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0001255 được giữ y sung quỹ nhà nước.

Chị Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Ấn văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Tiến Sĩ